

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 292 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Công văn số 6491/SCT-QLCN ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc đề nghị bổ sung sản phẩm của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Công nghiệp Á Châu vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội

ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KH&CN; UBQLVNN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Cao Quốc Hưng

Phụ lục
DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP Á CHÂU
(Ban hành kèm theo Quyết định số 202 /QĐ-BCT ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mã số theo biểu thuế nhập khẩu	Nhóm	Phân nhóm	Tên mặt hàng	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật	Tỷ lệ phần trăm chi phí sản xuất trong nước (%)
				8537	
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV36-Gsec (Tủ đo lường). - Điện áp định mức: 40,5kV; Dòng điện định mức thanh cái đến 1250 A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	70,26%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV36-Gsec (Tủ dao cắt phân đoạn). - Điện áp định mức: 40,5kV; Dòng điện định mức đến 1250 A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	33%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ máy cắt lộ tổng, tủ máy cắt liên lạc). - Điện áp định mức: 24kV; Dòng điện định mức đến 2500 A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	30,05%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ máy cắt lộ tổng, tủ máy cắt liên lạc). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức đến 2000 A. 	35,17%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ máy cắt lộ tổng, tủ máy cắt liên lạc). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức đến 2000 A. 	33,68%

9

				<ul style="list-style-type: none"> - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ máy cắt lộ tổng, tủ máy cắt liên lạc). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức đến 1250A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	35,58%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ máy cắt lộ đi). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức đến 800A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	34,74%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ máy cắt lộ đi và tự dùng). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức đến 630A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	35,98%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ đo lường). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức thanh cái đến 2500A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	67,93%
				<ul style="list-style-type: none"> - Ký hiệu: Tủ MV24-Gsec (Tủ dao cầm phân đoạn). - Điện áp định mức: 24 kV; Dòng điện định mức đến 2500A. - Dòng cắt ngắn mạch định mức: 25kA/3s. - Khả năng chịu hồ quang bên trong: 25 kA/1s. 	29,91%

